

25

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 510/2007/QĐ-UBND

Lục Ngạn, ngày 21 tháng 5 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về đốt dọn nương bãi, thực bì trồng rừng, đồng ruộng trong và ven rừng, đốt đồi cỏ chăn nuôi.

ỦY BAN NHÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 09/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định về Phòng cháy và chữa cháy rừng;

Căn cứ Chỉ thị số 15/2007/CT-BNN ngày 13 tháng 02 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn “V/v tăng cường công tác quản lý canh tác nương rẫy”;

Theo đề nghị của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm Lục Ngạn tại Tờ trình số: 01/TTr-KL, ngày 18 tháng 4 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đốt dọn nương bãi, thực bì trồng rừng, đồng ruộng trong và ven rừng, đốt đồi cỏ chăn nuôi áp dụng trên địa bàn huyện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan: Hạt Kiểm lâm, Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện, Phòng Kinh tế, phòng Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm sơn, Công ty lâm nghiệp Lục Ngạn, Trường Bản Quốc gia khu vực I; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; các chủ rừng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tư pháp (T/d);
- TTHU, TTHĐND huyện (B/c);
- Sở NN&PTNT, Chi cục Kiểm lâm tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các Thành viên BCĐPCCCR huyện;
- Như Điều 3 (T/h);
- Lưu VT, KL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thân Văn Khánh

QUY ĐỊNH

Về đốt dọn nương bãi, thực bì trồng rừng, đồng ruộng trong và ven rừng,
đốt đồi cỏ chăn nuôi,

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5103/2007/QĐ-UBND,
ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Lục Ngạn)

CHƯƠNG I QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phương thức đốt dọn nương bãi, đốt dọn thực bì trồng rừng, đốt dọn đồng ruộng, đốt đồi cỏ chăn nuôi và đốt lửa trong các trường hợp khác ở trong rừng, ven rừng áp dụng trên địa bàn huyện Lục Ngạn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị, trường học, chủ rừng, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện khi thực hiện việc đốt dọn nương bãi, đốt dọn thực bì trồng rừng, đốt dọn đồng ruộng, đốt đồi cỏ chăn nuôi và đốt lửa trong các trường hợp khác ở trong rừng, ven rừng trên địa bàn huyện Lục Ngạn.

CHƯƠNG II NHỮNG QUI ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nghiêm cấm đốt lửa trong rừng, ven rừng trong các trường hợp sau:

1. Đốt lửa, sử dụng lửa trong phân khu rừng phòng hộ xung yếu, rất xung yếu.
2. Đốt lửa, sử dụng lửa ở các khu rừng dễ cháy, thảm thực vật khô nõ vào mùa hanh khô.
3. Đốt lửa, sử dụng lửa săn bắt động vật rừng, đốt gỗ để lấy than ở trong rừng, lấy mật ong, lấy phế liệu chiến tranh.
4. Đốt dọn nương bãi, đốt đồi cỏ, đốt dọn thực bì trồng rừng, đốt dọn đồng ruộng và đốt lửa trong các trường hợp khác ở trong rừng, ven rừng khi có gió to, khi cấp dự báo cháy rừng ở cấp V (cấp cực kỳ nguy hiểm).
5. Các hành vi sử dụng lửa khác trực tiếp gây ra nguy cơ cháy rừng.

Điều 4. Qui định về việc đốt dọn nương bãi, đốt dọn thực bì trồng rừng.

*) - Chỉ thực hiện việc đốt dọn trên diện tích được phép làm nương bãi hoặc trên diện tích thiết kế trồng rừng có yêu cầu đốt dọn thực bì.

- Trước khi đốt phải phát dọn toàn bộ thực bì, phơi khô và tập trung thành từng đống hoặc dải rộng từ 2 -3 m; các dải cách nhau 5 - 6 m, cách xa rừng từ 8-10m; trước khi đốt phải báo trước cho cán bộ kiểm lâm địa bàn, cán bộ Phòng cháy, chữa cháy rừng của địa phương hoặc trưởng thôn biết; chỉ được đốt khi cán bộ kiểm lâm địa bàn cho phép, đốt lúc trời im gió hoặc gió nhẹ, vào buổi sáng hoặc chiều tối; đốt lần lượt từng dải từ phía đỉnh đồi xuống chân đồi.

- Khi đốt phải có người canh gác, cứ 10 -15 m có một người canh gác trên băng, tuyệt đối không để lửa cháy lan vào rừng. Khi đốt xong, phải kiểm tra toàn bộ hiện trường cho tới khi lửa tắt hẳn mới được ra về.

Điều 5. Qui định về việc đốt đồi cỏ chăn nuôi, đốt dọn đồng ruộng, đốt dọn ven đường giao thông, đốt dọn nghĩa trang, mồ mả trong và ven rừng.

- Chỉ thực hiện ở những nơi qui hoạch vùng chăn thả gia súc đã được UBND huyện phê duyệt, nơi thực hiện biện pháp đốt trước thực bì để phòng cháy, chữa cháy rừng hoặc đốt dọn ven đường giao thông, đốt dọn nghĩa trang, mồ mả, đốt đồng ruộng để canh tác mà không có biện pháp khác thay thế.

- Trước khi đốt đồi cỏ, đốt dọn nghĩa trang, mồ mả, đốt dọn ven đường giao thông phải phát dọn tạo thành đường băng trắng rộng từ 6- 8m bao quanh diện tích cần đốt dọn để ngăn lửa cháy lan. Đối với đốt dọn đồng ruộng phải dọn sạch rơm rạ, vật liệu cháy thành dải cách xa rừng từ 8-10 m để đề phòng cháy lan vào rừng.

- Trước khi đốt phải báo trước cho cán bộ kiểm lâm địa bàn, cán bộ Phòng cháy, chữa cháy rừng của địa phương hoặc trưởng thôn sở tại biết. Chỉ được đốt khi được cán bộ kiểm lâm địa bàn cho phép, lúc trời im gió hoặc gió nhẹ, vào buổi sáng hoặc chiều tối.

- Khi đốt phải có người canh gác, cứ 15-20 m có một người canh gác trên băng, tuyệt đối không để lửa cháy lan vào rừng; khi đốt xong phải kiểm tra toàn bộ hiện trường, khi lửa tắt hẳn mới được ra về.

Điều 6. Thẩm quyền cho phép đốt dọn nương bãi, đốt dọn thực bì trồng rừng, đốt dọn đồng ruộng, đốt đồi cỏ chăn nuôi và đốt lửa trong các trường hợp khác ở trong rừng, ven rừng.

- Cán bộ kiểm lâm địa bàn có trách nhiệm kiểm tra, cho phép, giám sát việc đốt dọn nương bãi, đốt dọn thực bì trồng rừng, đốt dọn đồng ruộng, đốt đồi cỏ chăn nuôi và đốt lửa trong các trường hợp khác ở trong rừng, ven rừng trên địa bàn được phân công phụ trách; chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật nếu để xảy ra cháy rừng.

- UBND xã, cán bộ Phòng cháy, chữa cháy rừng của xã, trưởng thôn bản có trách nhiệm phối hợp với cán bộ kiểm lâm địa bàn trong việc kiểm tra, giám sát việc

đốt dọn nương bãi, đốt dọn thực bì trồng rừng, đốt dọn đồng ruộng, đốt đồi cỏ chăn nuôi và đốt lửa trong các trường hợp khác ở trong rừng, ven rừng; có phương án ứng cứu kịp thời nếu cháy rừng xảy ra; chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật nếu để xảy ra cháy rừng.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Hạt Kiểm lâm huyện có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, chủ rừng, tổ chức, cá nhân có liên quan chấp hành các qui định trên và Luật Bảo vệ và phát triển rừng, Nghị định số 09/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ qui định về Phòng cháy và chữa cháy rừng; xử lý và tham mưu cho UBND huyện xử lý các đối tượng vi phạm theo qui định của pháp luật; định kỳ báo cáo kết quả vào ngày 15 hàng tháng.

Các cơ quan: Công an huyện, Ban chỉ huy quân sự huyện, phòng Văn hoá thông tin-Thể thao, Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện, phòng Kinh tế, phòng Tài nguyên và Môi trường, Công ty Lâm nghiệp Lục Ngạn, Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Sơn, Trường bán Quốc gia khu vực I căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với UBND các xã và ~~các đoàn~~ thể quần chúng phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân địa phương thực hiện đúng các qui định về đốt dọn nương bãi, đốt dọn đồng ruộng, đốt dọn thực bì trồng rừng, đốt đồi cỏ và đốt lửa trong các trường hợp khác ở trong rừng, ven rừng áp dụng trên địa bàn.

Điều 8. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động, thực hiện tốt quy định này sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định này và Luật Bảo vệ và phát triển rừng, Nghị định số 09/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ qui định về Phòng cháy và chữa cháy rừng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc và các vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân cần phản ánh kịp thời về Hạt Kiểm lâm để tổng hợp và báo cáo UBND huyện điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
THÂN VĂN KHÁNH